BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Tháng 07/2021 – Tận dụng cơ hội đi cùng quản trị rủi ro

Nhận định thị trường & khuyến nghị tháng 7/2021

- Trong nửa cuối năm 2021, chống dịch đảm bảo hoạt động sản xuất được thông suốt là yếu tố quan trọng nhất nhằm đảm bảo kinh tế tăng trưởng vững trong quý 3 và quý 4. Xuất khẩu dự kiến tiếp tục là điểm sáng trong nửa cuối năm, nhờ vào việc các nền kinh tế lớn như Mỹ, EU mở cửa lại với nhu cầu tiêu dùng dự kiến tăng mạnh sau dịch. Áp lực lạm phát dự kiến sẽ cao hơn nửa đầu năm khi chỉ số giá sản xuất tăng +4,96% trong Q2. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng trong năm 2021 lạm phát sẽ được kiểm soát theo đúng mục tiêu của Chính phủ (ở mức dưới 4%) và thậm chí có thể ở mức thấp hơn, do đó khả năng chính sách thắt chặt được thực thi trong thời gian tới là rất thấp. Theo Ngân hàng Nhà nước, chính sách tiền tệ tiếp tục được điều hành theo hướng linh hoạt, với mục tiêu hỗ trợ doanh nghiệp và nền kinh tế. Chúng tôi cho rằng trong nửa cuối năm, lãi suất huy động có thể tăng nhẹ 50bsp, là một mức tăng không đáng kể.

- Tháng 7 là tháng cao điểm công bố kết quả kinh doanh quý 2 và 6 tháng đầu năm với tăng trưởng lợi nhuận khả quan được dự đoán vẫn ghi nhận ở các nhóm ngành chiếm tỷ trọng cao trong rổ VN30 như Ngân hàng, Dầu khí, Chứng khoán và Thép. Tăng trưởng điểm số của VNIndex trong tháng 6 đã đưa hệ số định giá P/E năm 2021 của chỉ số từ mức 16,19 lần vào thời điểm cuối tháng 5 lên mức 17,08 lần vào ngày 02/7. Đây không phải là mức an toàn cho các giao dịch mua mới. Chúng tôi cho rằng định giá thị trường đã phản ánh một phần mức tăng trưởng lợi nhuận tích cực của doanh nghiệp trong quý 2 và nửa đầu năm. Sự chọn lọc sẽ mang lại hiệu quả đầu tư cao và nhóm VN30 đang có lợi thế hơn thị trường chung về mặt cơ bản lẫn từ tín hiệu kỹ thuật.

- Động lực từ nhóm VN30 có thể thúc đẩy chỉ số VNIndex hướng đến các vùng mục tiêu tiếp theo lần lượt là 1.450 và 1.480 điểm nhờ sự hỗ trợ của tăng trưởng kết quả kinh doanh quý 2. Dù vậy, chiến lược quản trị rủi ro cần được nhà đầu tư chú trọng chặt chẽ trong giai đoạn này do TTCK Việt Nam sẽ phải đối diện với một số rủi ro tiềm ẩn trong giai đoạn 6 tháng cuối năm như (i) áp lực lạm phát cao hơn (ii) triển vọng tăng trưởng lợi nhuận có thể không còn mạnh trong quý 3 và quý 4 do ảnh hưởng Covid-19 kéo dài, chi phí đầu vào tăng làm thu hẹp biên lợi nhuận cũng như hết hiệu ứng so sánh trên nền thấp của cùng kỳ 2020.

Chiến lược lựa chọn cổ phiếu: Chúng tôi đưa ra 9 cơ hội đầu tư trong tháng 7, khuyến nghị tích lũy ở nhịp điều chỉnh. Bên cạnh GMD và HAH hưởng lợi lớn từ sự phục hồi mạnh mẽ của hoạt động xuất nhập khẩu, 7 cổ phiếu còn lại được chọn lọc từ rổ VN30 được đảm bảo bởi tăng trưởng kết quả kinh doanh quý 2 cùng với triển vọng khả quan trong dài hạn bao gồm TPB, VPB, HPG, PLX, FPT, PNJ, MWG.

MỤC LỤC

Quan điểm thị trường cho tháng 7/2021 3

Danh sách cổ phiếu khuyến nghị tháng 07/2021 6

Hiệu suất các cổ phiếu khuyến nghị trong báo cáo tháng 06/2021 8

Tổng quan TTCK Việt Nam tháng 6/2021 9

Dòng tiền đầu tư trên toàn cầu 13

Dòng tiền đầu tư trên TTCK Việt Nam 15

Vĩ mô Quý 2: Duy trì tăng trưởng trong làn sóng Covid thứ 4 16

KHUYẾN CÁO 19

THÔNG TIN LIÊN HỆ 19

Quan điểm thị trường cho tháng 7/2021

Kinh tế bước vào nửa cuối năm với những thách thức mới

Nền kinh tế Việt Nam tiếp tục phải hứng chịu hai đợt bùng phát của đại dịch Covid-19 trong nửa đầu năm 2021, trong đó đặc biệt nghiêm trọng là đợt bùng phát thứ 4 (từ cuối tháng 4 đến nay). Với biến chủng virus mới có khả năng lây lan nhanh, làn sóng dịch này đã tấn công vào các vùng xung yếu của nền kinh tế như TP Hồ Chí Minh và các khu công nghiệp quan trọng ở Bắc Giang, Bắc Ninh, Bình Dương, Đồng Nai. Khu vực dịch vụ tiếp tục chịu tác động nghiêm trọng của các biện pháp cách ly xã hội trong quý 2. Tuy nhiên nỗ lực bảo vệ khu vực sản xuất đã phát huy hiệu quả, cho đến nay đa số các cụm sản xuất công nghiệp chính ở miền Bắc đã dần trở lại hoạt động bình thường, và hiện tại việc cách ly được thực hiện ở cấp độ công ty và không áp dụng trên diện rộng cho toàn bộ khu công nghiệp.

Những điểm đáng chú ý về tình hình vĩ mô nửa cuối năm 2021 bao gồm:

- Việc chống dịch đảm bảo hoạt động sản xuất được thông suốt là yếu tố quan trọng nhất nhằm đảm bảo kinh tế tăng trưởng vững trong quý 3 và quý 4. Điểm khác biệt lần này là việc Chính phủ quyết tâm thực hiện chiến dịch tiêm chủng vắc-xin lớn nhất trong lịch sử, với lực lượng lao động sản xuất là một trong những đối tượng được ưu tiên, và là nhân tố quan trọng giúp hoạt động sản xuất nhanh chóng được khôi phục trở lại.

- Xuất khẩu dự kiến tiếp tục là điểm sáng trong nửa cuối năm, nối tiếp đà tăng tăng trưởng mạnh nhất trong vòng 10 năm ở mức +28,4% trong 6T2021 nhờ vào việc các nền kinh tế lớn như Mỹ, EU mở cửa lại với nhu cầu tiêu dùng dự kiến tăng mạnh sau dịch.

- Dự trữ ngoại hối vẫn khá dồi dào, giúp ổn định tỷ giá. Tính đến cuối tháng 6 giá trị đồng VND đã tăng 0,37% so với USD, là một trong những đồng tiền có diễn biến tốt nhất trong khu vực.

- Áp lực lạm phát cao hơn nửa đầu năm khi quỹ bình ổn xăng dầu đã xuống mức rất thấp, đồng thời giá thực phẩm khó có thể giữ ở mức thấp lâu khi mà giá hàng hóa đang có xu hướng tăng (chỉ số giá sản xuất tăng +4,96% trong Q2, và +4,79% trong 6 tháng đầu năm, trong đó tăng mạnh nhất là nhóm nông nghiệp). Tuy nhiên chúng tôi cho rằng áp lực lạm phát có một phần nguyên nhân đến từ nguồn cung toàn cầu bị đứt gãy tạm thời trong khi nhu cầu của các nền kinh tế lớn hồi phục trong nửa cuối 2021. Điều này sẽ được khắc phục trong 2022 và giúp giá hàng hóa và lạm phát giảm nhiệt.

- Mặc dù vậy, chúng tôi cho rằng trong năm 2021 lạm phát sẽ được kiểm soát theo đúng mục tiêu của Chính phủ (ở mức dưới 4%) và thậm chí có thể ở mức thấp hơn, do đó khả năng chính sách thắt chặt được thực thi trong thời gian tới là rất thấp, và hạn mức tăng trưởng tín dụng cho các ngân hàng có thể được bổ sung để hỗ trợ tăng trưởng. Theo Ngân hàng Nhà nước, chính sách tiền tệ tiếp tục được điều hành theo hướng linh hoạt, với mục tiêu hỗ trợ doanh nghiệp và nền kinh tế. Chúng tôi cho rằng trong nửa cuối năm, lãi suất huy động có thể tăng nhẹ 50bps, là một mức tăng không đáng kể.

Dòng vốn ETF vào TTCK Việt Nam phát đi tín hiệu tích cực, khối ngoại giảm tốc bán ròng

Mặc dù TTCK Việt Nam đang được dẫn dắt chính bởi khối nhà đầu tư cá nhân trong nước nhưng động thái giao dịch tích cực từ khối ngoại có thể giúp gia tăng sự lạc quan chung của thị trường. Dù vẫn còn bán ròng trong tháng 6, nhưng GT bán ròng của khối ngoại đã thấp hơn nhiều so với mức bán ròng kỷ lục của tháng 5. Tổng lượng bán ròng của khối ngoại trên 3 sàn là 30,4 nghìn tỷ đồng nếu tính từ đầu năm.

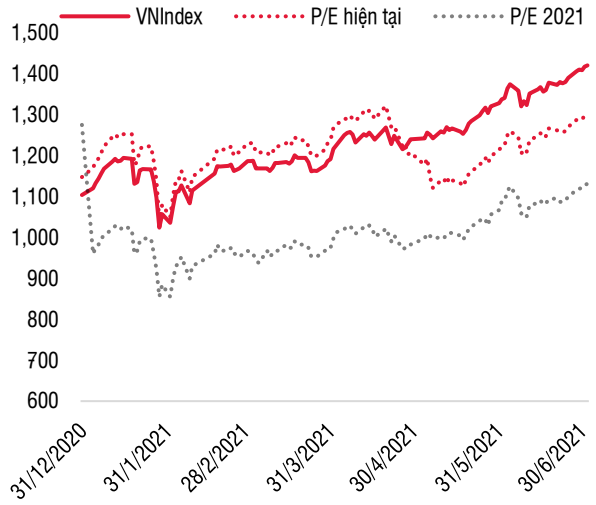
Dòng vốn ETF cũng diễn biến tích cực hơn, đảo chiều quay lại xu hướng tích cực trong tháng 6. Các quỹ bị rút ròng trong tháng 5 là VFM VN30 ETF và SSIAM VNFIN Lead đã có dòng tiền dương trở lại với giá trị là +560 tỷ đồng và +51 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, Fubon là quỹ có giá trị rút ròng lớn nhất (-150 tỷ đồng). Tính chung cả tháng 6 có khoảng 26 triệu USD vốn vào các quỹ ETF tại Việt Nam.

Trong những ngày đầu tháng 7, chúng tôi tiếp tục ghi nhận xu hướng tích cực ở các quỹ VFM VN30, VFM VNDiamond và Fubon mua ròng trở lại. Bên cạnh đó, quỹ Asian Growth CUBS ETF mới được thành lập trong tháng 6 dù quy mô quỹ còn nhỏ (2 triệu USD) và chỉ khoảng 27% tổng tài sản của quỹ được phân bổ vào thị trường Việt Nam nhưng cũng được kỳ vọng sẽ thu hút thêm dòng vốn trong thời gian tới.

Định giá thị trường đã phản ánh một phần mức tăng trưởng lợi nhuận tích cực của doanh nghiệp trong nửa đầu năm

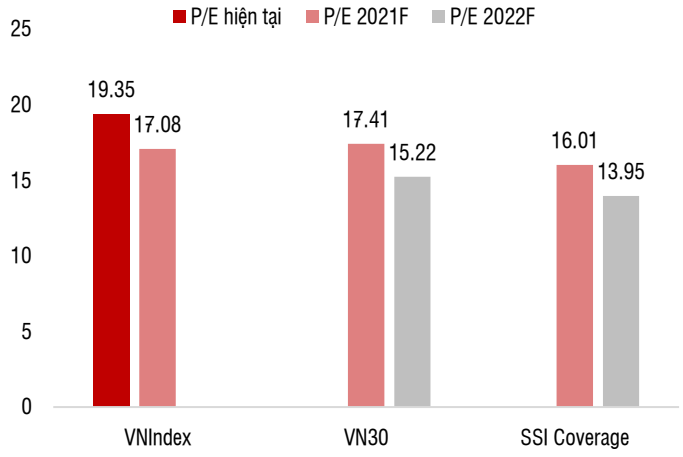
Tháng 7 là tháng cao điểm công bố kết quả kinh doanh quý 2 và 6 tháng đầu năm với tăng trưởng lợi nhuận khả quan được dự đoán vẫn ghi nhận các nhóm ngành chiếm tỷ trọng cao trong rổ VN30 như Ngân hàng, Dầu khí, Chứng khoán và Thép. Tăng trưởng điểm số của VNIndex trong tháng 6 đã đưa hệ số định giá P/E hiện tại và hệ số định giá P/E năm 2021 của chỉ số từ mức 18,18 lần và 16,19 lần vào thời điểm cuối tháng 5 lên mức 19,35 lần và 17,08 lần vào ngày 02/7. Chúng tôi cho rằng định giá thị trường đã phản ánh một phần mức tăng trưởng lợi nhuận tích cực của doanh nghiệp trong quý 2 và nửa đầu năm.

Diễn biến hệ số P/E của VNIndex



Nguồn: Fiinpro, SSI Research

Tương quan định giá các nhóm có chọn lọc với thị trường chung



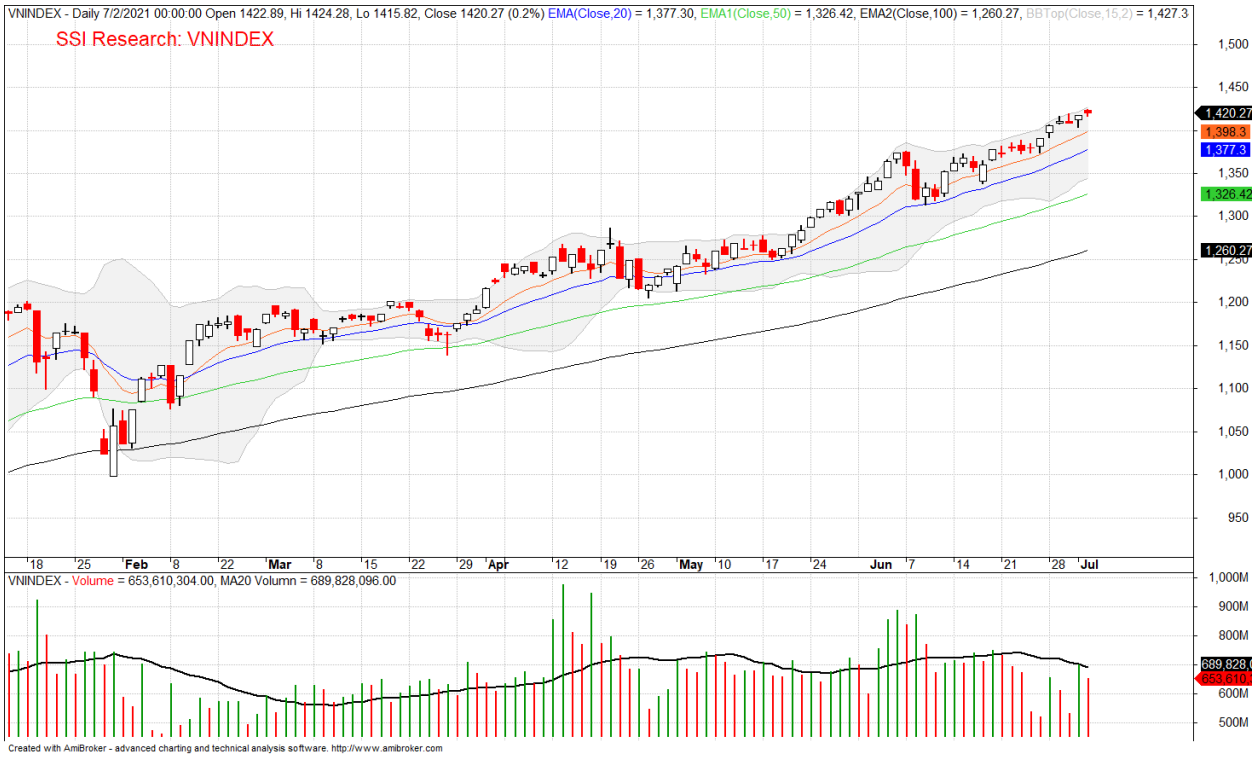
Nguồn: Fiinpro, SSI Research

Xu hướng đi lên vẫn tiếp diễn, chiến lược giao dịch phải luôn đi kèm với quản trị rủi ro

Chỉ số VNIndex dễ dàng vượt ngưỡng cản tâm lý 1.400 điểm trong phiên ngày 28/06 với sự xác nhận của khối lượng lớn. Mặc dù liên tiếp đối diện với lực cung sau đó, chỉ số VNIndex vẫn vượt qua và liên tục thiết lập các mức đỉnh mới nhờ sự quay trở lại dẫn dắt của nhóm VN30. Trên đồ thị kỹ thuật, chỉ số VN30 đã chinh phục thành công cạnh trên của mẫu hình tam giác cân được hình thành trong phần lớn thời gian tháng 6/2021. Khối lượng giao dịch trên VN30 sau khi thu hẹp trong tháng 6 cũng đã bật tăng trở lại trong 2 phiên đầu tháng 7, vượt qua mức bình quân 20 phiên và cho thấy tín hiệu dòng tiền quay trở lại nhóm này.

Động lực từ nhóm VN30 có thể thúc đẩy chỉ số VNIndex hướng đến các vùng mục tiêu tiếp theo lần lượt là 1.450 và 1.480 điểm nhờ sự hỗ trợ của tăng trưởng kết quả kinh doanh quý 2. Dù vậy, chiến lược quản trị rủi ro cần được nhà đầu tư chú trọng chặt chẽ trong giai đoạn này do TTCK Việt Nam sẽ phải đối diện với một số rủi ro tiềm ẩn trong giai đoạn 6 tháng cuối năm như (i) áp lực lạm phát quay lại và (ii) triển vọng tăng trưởng lợi nhuận có thể không còn mạnh trong quý 3 và quý 4 do ảnh hưởng Covid-19 kéo dài, chi phí đầu vào tăng làm thu hẹp biên lợi nhuận cũng như hết hiệu ứng so sánh trên nền thấp của cùng kỳ 2020.

Biểu đồ kỹ thuật Chỉ số VNIndex



Nguồn: AmiBroker, SSI Research

Danh sách cổ phiếu khuyến nghị tháng 07/2021

Chúng tôi đưa ra 9 cơ hội đầu tư trong tháng 7, khuyến nghị tích lũy ở nhịp điều chỉnh. Bên cạnh GMD và HAH hưởng lợi lớn từ sự phục hồi mạnh mẽ của hoạt động xuất nhập khẩu, 7 cổ phiếu còn lại được chọn lọc từ rổ VN30 được đảm bảo bởi tăng trưởng kết quả kinh doanh quý 2 cùng với triển vọng khả quan trong dài hạn bao gồm TPB, VPB, HPG, PLX, FPT, PNJ, MWG.

STT	MCK	Tên doanh nghiệp	Giá mục tiêu	Giá theo PTKT	% tăng giá	P/E	P/B	Luận điểm đầu tư
1	**GMD**	CTCP Gemadept	50.300	53.200	19,6%	26,18	2,12	**Hoạt động xuất nhập khẩu phục hồi mạnh mẽ, hỗ trợ sản lượng hệ thống cảng biển.** Trong đó, nhóm cảng Hải Phòng của GMD tăng trưởng tích cực 18% trong 6T2021. Cảng Nam Đình Vũ sẽ vận hành công suất tối đa trong nửa cuối năm và sớm triển khai giai đoạn 2 giúp thúc đẩy tăng trưởng ở khu vực. **Cảng Gemalink tăng sản lượng nhanh chóng là nhân tố chính thúc đẩy tăng trưởng.** Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 1/2021, cảng Gemalink hiện đang tiếp nhận 3 tuyến tàu mẹ/tuần, dự kiến sẽ có thêm tuyến dịch vụ mới trong Q3. Sản lượng ước tính đạt hơn 1 triệu TEU cho năm 2021, giúp Gemalink có lãi ngay trong năm đầu và đóng góp mức tăng thêm 50% vào tổng sản lượng hệ thống cảng của GMD. **Nâng giá sàn dịch vụ.** Đề xuất nâng giá sàn dịch vụ cảng biển đang được xem xét và nếu được thông qua sẽ tác động tích cực tới doanh thu và lợi nhuận các cảng bởi phần lớn cảng biển đang áp dụng mức giá sàn. Ước tính LNTT đạt 762 tỷ đồng (+49%) trong năm 2021 và 1.063 tỷ đồng (+39%) trong 2022.
2	**HAH**	CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An	43.800	40.700	15,5%	7,04	1,20	**Hoạt động xuất nhập khẩu phục hồi mạnh mẽ, hỗ trợ sản lượng hệ thống cảng biển.** Trong đó, cảng Hải An ghi nhận mức tăng trưởng khoảng 15% trong Q1. **Liên tục mở rộng đội tàu, gia tăng sản lượng vận tải biển.** Tổng trọng tải đội tàu HAH tăng 40% so với năm 2020 nhờ đầu tư thêm tàu Haian View (tháng 7/2020), Haian East và Haian West (T4-T5/2021), thay thế 2 tàu cũ, củng cố vị trí số 1 về vận tải container tại Việt Nam. Nhờ đó ước tính sản lượng vận tải năm 2021 có thể tăng 40% và tiếp tục tăng khoảng 20% trong năm 2022. **Giá cước diễn biến thuận lợi hơn giúp cải thiện biên lợi nhuận.** Giá cước vận tải nội địa đã tăng 15%-20% trong năm 2021 và kỳ vọng sẽ giữ ở mức cao trong năm 2021 và 2022. **Depot & Trung tâm logistic PAN-HAIAN** dự kiến sẽ hòa vốn trong năm 2021 và bắt đầu có lãi từ 2022, đóng góp lợi nhuận cho HAH. Ước tính LNTT đạt 284 tỷ đồng (+67%) trong năm 2021 và 378 tỷ đồng (+33%) trong năm 2022.
3	**TPB**	Ngân hàng TMCP Tiên Phong	46.800	45.500	15,8%	8,14	1,60	**KQKD Q2/2021 khả quan.** LNTT Q2/2021 ước đạt 1,58 nghìn tỷ đồng, +54% so với cùng kỳ nhờ tăng trưởng tín dụng cao (11,5%) và NIM duy trì ở mức 4,7%. **Triển vọng lợi nhuận tốt.** LNTT 2021 và 2022 ước đạt lần lượt là 6,2 nghìn tỷ đồng (+42% so với cùng kỳ) và 7,65 nghìn tỷ đồng (+24% so với cùng kỳ), tương ứng với mức ROE là 22,9% và 20,8%.Tăng trưởng tín dụng cao (24-26%/năm), NIM cải thiện, chi phí dự phòng giảm, thu nhập từ bancassurance và kinh doanh TPDN là những động lực chính giúp TPB tăng trưởng lợi nhuận. **Kế hoạch tăng vốn đang được triển khai.** Kế hoạch tăng vốn điều lệ thêm 1 nghìn tỷ đồng thông qua phát hành riêng lẻ đã được NHNN phê duyệt và sẽ mang lại khoản thặng dư vốn đáng kể cho TPB. Ngoài ra, TPB cũng đang xem xét phương án trả cổ tức 2020 bằng cổ phiếu.
4	**VPB**	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	70.850	94.500	30,0%	14,19	2,16	**KQKD Q2/2021 dự báo tăng trưởng tích cực.** LNTT hợp nhất Q2/2021 được kỳ vọng khoảng 4,5 nghìn tỷ đồng (+23% so với cùng kỳ) trong đó động lực chính đến từ ngân hàng mẹ (dự báo tăng trưởng khoảng 66-90% so với cùng kỳ). **Nguồn vốn bổ sung lớn giúp VPB cải thiện NIM trong những năm tới.** Khoản tiền từ thoái vốn tại FeCredit và kế hoạch phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược nước ngoài có thể giúp cho triển vọng tăng trưởng dài hạn của VPB rất khả quan.

STT	MCK	Tên doanh nghiệp	Giá mục tiêu	Giá theo PTKT	% tăng giá	P/E	P/B	Luận điểm đầu tư
5	**HPG**	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	57.200	65.300	27,5%	8,10	2,70	**Kết quả kinh doanh Q2/2021 dự báo tiếp tục tăng trưởng ấn tượng** với lợi nhuận sau thuế kỳ vọng đạt mức đỉnh mới 9,7 nghìn tỷ, tăng mạnh 250% so với cùng kỳ nhờ sản lượng thép thô ước tính tăng khoảng 60% và giá các mặt hàng thép chính tăng 50-70% so với cùng kỳ. **Dự báo lợi nhuận năm 2021 có thể đạt mức 30 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 125% so với cùng kỳ.** Sản lượng thép xây dựng và ống nhựa dự báo tăng lần lượt 17% và 12% lên mức 4 triệu tấn và 920 nghìn tấn, trong khi sản lượng HRC giả định tăng hơn gấp 4 lần cùng kỳ lên 2,9 triệu tấn.
6	**PLX**	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	67.000	63.000	15,6%	19,50	3,10	**Dự báo KQKD Q2/2021 tích cực.** Kỳ vọng lợi nhuận trước thuế Q2/2021 đạt trên 1,3 nghìn tỷ đồng, tăng hơn 60% so với cùng kỳ nhờ sự hồi phục sản lượng và đà tăng của giá xăng dầu giúp Công ty tận dụng được tồn kho giá thấp. **Cho cả năm 2021, chúng tôi kỳ vọng PLX đạt mức lợi nhuận trước thuế 5,15 nghìn tỷ, tăng trưởng 270% so với cùng kỳ** với giả định giá xăng dầu tăng 29% so với cùng kỳ và sản lượng tiêu thụ xăng dầu nội địa tăng 7,3% lên mức 9,7 triệu tấn.
7	**FPT**	CTCP FPT	93.000	109.800	18,4%	19,70	16,60	**Hoạt động CNTT tăng trưởng ấn tượng trong 5T2021.** Hai thị trường CNTT trong và ngoài nước tiếp tục ghi nhận giá trị hợp đồng ký mới 5T2021 với mức tăng trưởng khá ấn tượng lần lượt là 87,5% YoY và 52% YoY. Đối với thị trường CNTT nước ngoài trong 5T2021, doanh thu từ thị trường Mỹ & Châu Á Thái Bình Dương ghi nhận mức tăng trưởng lần lượt là 34% YoY & 23% YoY - cải thiện khá tốt so với mức ở 3T2021 trước đó là 26% YoY & 15% YoY. Bên cạnh đó, thị trường CNTT trong nước cũng ghi nhận LNTT trong 5T2021 tăng 2,5 lần so với cùng kỳ 2020. **Hiện tại FPT đang giao dịch ở mức FY21/FY22 P/E lần lượt là 19,7x/16,6x, tương tỷ lệ PEG là 0,78x/0,9x & vẫn khá hấp dẫn so với mức bình quân ngành là 1,5x.**
8	**PNJ**	CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận	117.000	118.000	18,8%	16,60	3,70	**Kỳ vọng lợi nhuận Q2/2021 đạt 170 tỷ đồng, tăng gấp 4,4 lần Q2/2020** do Q2/2020 năm ngoái bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh. Từ tháng 6/21, PNJ phải đóng hơn 70 cửa hàng ở HCM (20% tổng số cửa hàng hiện có) và có thể sẽ kéo dài hết tháng 7. Tuy nhiên, chung tôi cho rằng nhu cầu sẽ phục hồi trở lại vào những tháng cuối năm, trong bối cảnh PNJ sẽ tăng thêm thị phần từ các cửa hàng nhỏ lẻ buộc phải đóng cửa. **Dự báo doanh thu và lợi nhuận cả năm 2021 ước đạt 22.000 tỷ đồng (+25,6% YoY) và 1.460 tỷ đồng (+36,6% YoY).**
9	**MWG**	CTCP Đầu Tư Thế Giới Di Động	179.000	173.000	3,9%	14,10	3,60	**Lũy kế 5T2021, MWG đạt doanh thu và lợi nhuận là 11.380 tỷ đồng (+10% YoY) và 481 tỷ đồng (+26% YoY),** hoàn thành 41% và 46% kế hoạch năm. Tại thời điểm cuối tháng 5, công ty đã phải đóng 630 cửa hàng TGDD/DMX để tuân thủ giãn cách xã hội. Trong tháng 6, TP Hồ Chí Minh tiếp tục bị ảnh hưởng tiêu cực bởi các biện pháp giãn cách xã hội. Tuy nhiên chúng tôi cho rằng doanh thu chuỗi TGDD/DMX sẽ phục hồi trở lại vào những tháng cuối năm, đặc biệt là vào mùa sale cuối năm. Trong khi đó, chuỗi BHX được hưởng lợi trực tiếp trong đợt giãn cách xã hội nhờ (1) nhu cầu tích trữ hàng hóa và (2) đóng các chợ truyền thống và chợ đầu mối. Với mức doanh thu tháng trên cửa hàng là 1,35 tỷ đồng vào tháng 5, chuỗi BHX đã gần chạm mức hòa vốn trước khấu hao và lãi vay. **Chúng tôi dự báo lợi nhuận 2021 đạt 5.086 tỷ đồng (+30% YoY), tăng trưởng nhờ (1) chuỗi TGDD/DMX phục hồi so với cơ sở thấp 2020 và (2) BHX giảm lỗ.**

Hiệu suất các cổ phiếu khuyến nghị trong báo cáo tháng 06/2021

STT	Mã CP	Tên doanh nghiệp	Giá mục tiêu	Giá tại ngày ra báo cáo 4/6/2021	Giá tại ngày 5/7/2021	% thay đổi giá
1	**PTB**	CTCP Phú Tài	**107,000**	80,999	88,600	9.38%
2	**FPT**	CTCP FPT	**93,000**	84,700	92,700	9.45%
3	**HDC**	CTCP Phát triển Nhà Bà Rịa-Vũng Tàu	**72,000**	42,480	50,600	19.11%
4	**GVR**	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	**N.a**	29,900	36,300	21.40%
5	**SBT**	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	**N.a**	20,900	20,500	-1.91%
6	**GAS**	Tổng công ty khí Việt Nam - CTCP	**97,500**	88,603	92,000	3.83%
7	**ANV**	CTCP Nam Việt	**N.a**	26,750	31,500	17.76%
8	**DGW**	CTCP Thế Giới Số	**139,000**	119,100	137,000	15.03%

Tổng quan TTCK Việt Nam tháng 6/2021

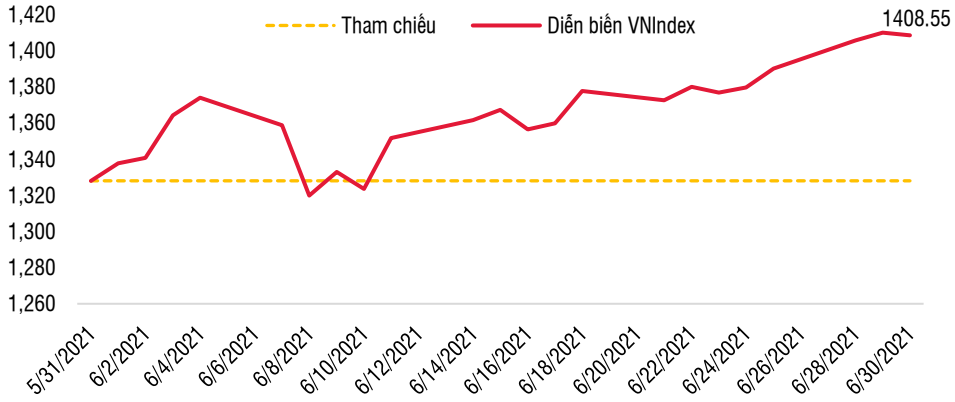
Nhóm VN30 chậm lại đà tăng, thị trường chung vẫn hướng đến đỉnh cao lịch sử

Xu hướng đi lên của TTCK Việt Nam tiếp tục được củng cố trong tháng 6 trong bối cảnh làn sóng Covid-9 lan rộng và diễn biến phức tạp hơn 3 đợt trước đây. Trong tuần đầu tiên của tháng, cung chốt lời đã diễn ra gây áp lực đáng kể khiến chỉ số VNIndex có lúc xâm phạm mức giá tham chiếu; tuy nhiên diễn biến này kéo dài không lâu do dòng tiền mạnh mẽ thúc đẩy lực cầu giúp chỉ số nhanh chóng đi lên trở lại và đẩy mạnh đà tăng cho đến hết tháng 6.

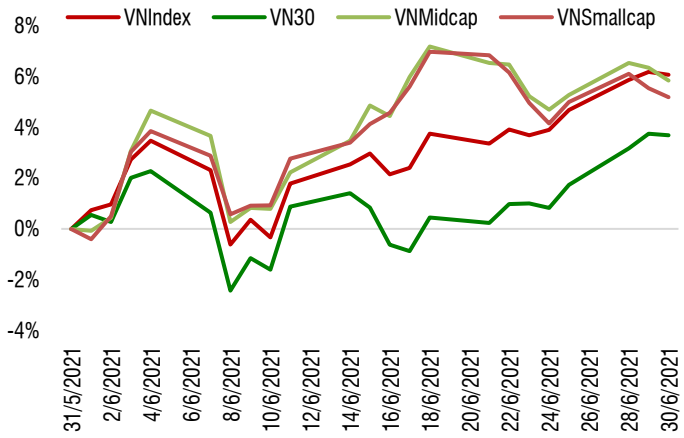
Mốc 1.400 điểm của VNIndex được chỉ số vượt qua thuận lợi, đóng cửa phiên cuối cùng của tháng 6 tại 1.408,55 điểm, tăng 80,5 điểm (+6,06%) so với tháng 5; đánh dấu tháng tăng thứ 5 liên tiếp của chỉ số. Đà tăng của VNIndex có chậm lại so với mức 7,15% ở tháng trước do động lực tăng từ nhóm VN30 tạm suy yếu. Chỉ số VN30 chỉ tăng 3,7%, thấp hơn đáng kể so với mức tăng 12,38% của chính chỉ số ở tháng trước và cũng thấp hơn mức tăng 5,8% và 5,2% của chỉ số VNMidcap và chỉ số VNSmallcap.

Dù vậy, nếu tính từ đầu năm diễn biến của chỉ số VN30 vẫn tích cực nhất với tăng trưởng 42,8% trong 6 tháng. Mức tăng trưởng này tạo khoảng cách khá xa so với tăng trưởng chung 27,6% của VNIndex và 33% của chỉ số VNMidcap, 29,5% của chỉ số VNSmallcap.

Diễn biến VNIndex trong tháng 6

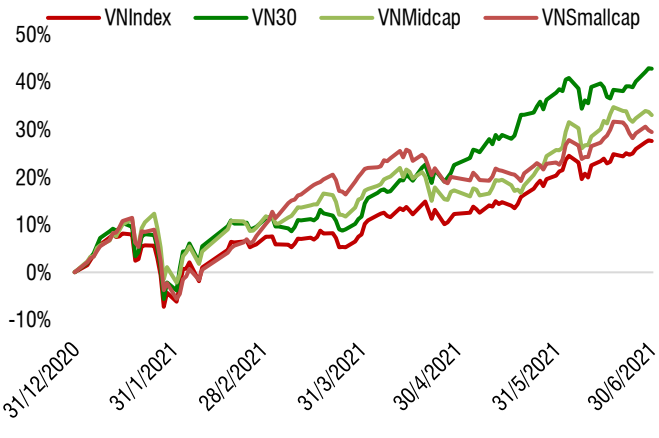


Tăng trưởng các chỉ số trong tháng 6



Nguồn: SSI Research

Tăng trưởng các chỉ số từ đầu năm



Nguồn: SSI Research

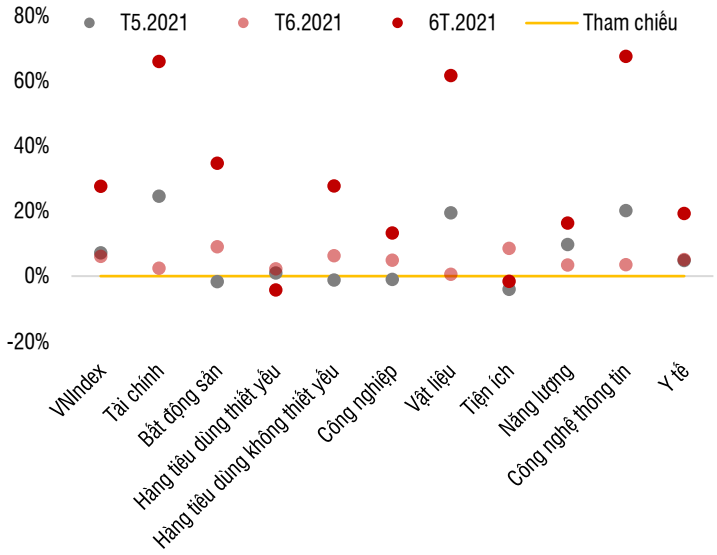
Các nhóm ngành vốn hóa lớn cũng suy yếu, dòng tiền lan tỏa hơn

Trong tháng 6, tăng trưởng chậm lại ghi nhận ở các nhóm ngành Tài chính, Vật liệu, Năng lượng và Công nghệ thông tin. Các nhóm ngành này chỉ tăng trưởng dưới 5% trong tháng này so với mức tăng quanh 20% ở tháng trước. Đây cũng là nguyên nhân chính khiến chỉ số VN30 suy yếu.

Điểm tích cực là dòng tiền đã lan tỏa hơn khi một số ngành diễn biến kém khả quan trước đây đã thu hút dòng tiền trở lại. Tiêu biểu nhất là nhóm Bất động sản tăng (+9%), Hàng tiêu dùng không thiết yếu (+6,3%), Tiện ích (+8,6%) so với mức giảm 1,7%, 1,1% và 4% ở tháng liền trước. Dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp ở nhiều địa phương trọng điểm về sản xuất và thương mại, tuy nhiên chiến dịch tiêm chủng vắc-xin đang được đẩy mạnh đã tạo kỳ vọng diễn biến khả quan cho các nhóm ngành này trong giai đoạn tới.

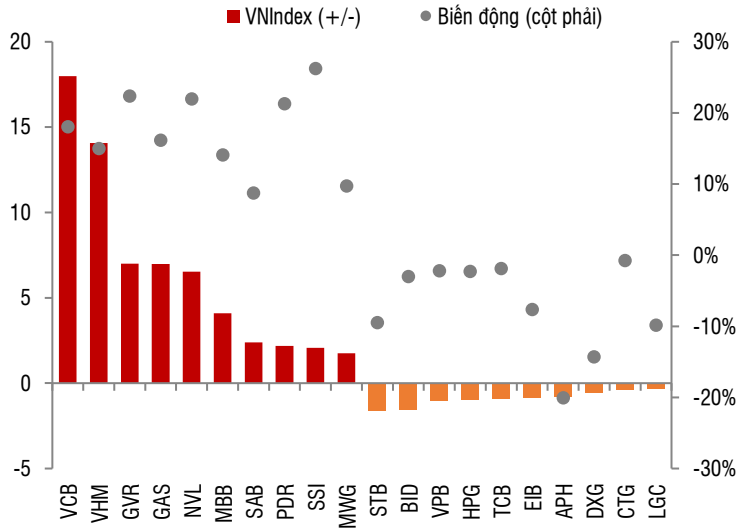
Tính từ đầu năm, Tài chính (+65,9%), Vật liệu (+61,6%) và Công nghệ thông tin (+67,5%) là 3 nhóm ngành ghi nhận tăng trưởng lạc quan nhất, bên cạnh đó là tăng trưởng rất đáng ghi nhận ở các nhóm Bất động sản (+34,7%), Hàng tiêu dùng không thiết yếu (+27,7%), Công nghiệp (+13,2%), Năng lượng (+16,3%), Y tế (+19,2%). Trong khi đó, nhóm Hàng tiêu dùng thiết yếu và nhóm Tiện ích là 2 nhóm còn tăng trưởng âm 4,2% và 1,6% so với đầu năm.

Tăng trưởng theo ngành



Nguồn: SSI Research

Các cổ phiếu tác động mạnh nhất lên VNIndex



Nguồn: SSI Research

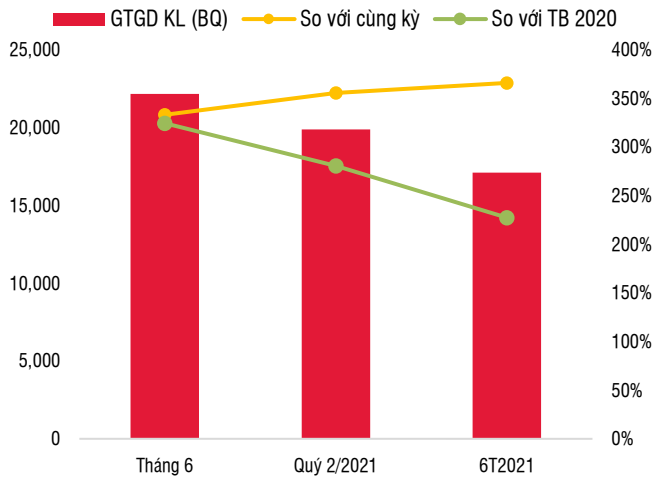
Thanh khoản tiếp tục lên mức cao, tuy nhiên đà tăng cũng chậm lại

Hệ thống giao dịch hạn chế năng lực xử lý ở một vài phiên trong tháng cùng với tâm lý thận trọng của nhà nhà đầu tư ở các vùng điểm số cao lịch sử có thể là nguyên nhân khiến GTGD trên thị trường tăng trưởng chậm lại.

GTGD qua kênh khớp lệnh trên HOSE chỉ tăng 8,2% so với tháng trước, đạt 22.167 tỷ đồng/phiên, So với cùng kỳ năm trước và so với mức bình quân trong năm 2020 thì GTGD qua kênh khớp lệnh trên HOSE trong tháng 6 đã tăng tương ứng 333,2% và 324,5%.

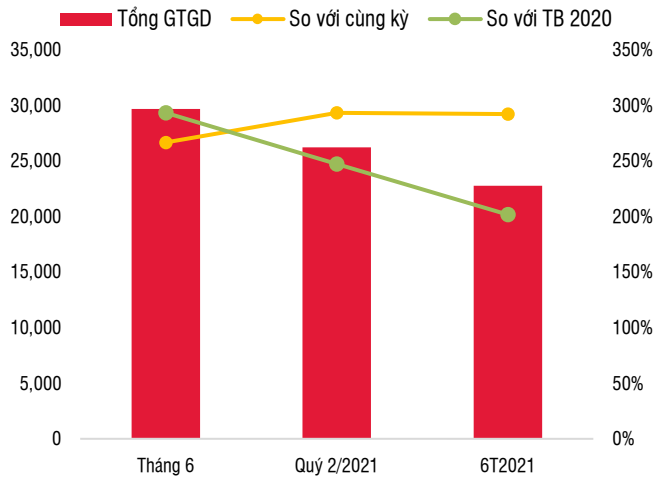
Ở quy mô toàn thị trường, tổng GTGD 3 sàn đã đạt 29.690 tỷ đồng/ngày trong tháng 6/2021, đạt 26.219 tỷ đồng trong quý 2/2021 và 22.775 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm 2021. Như vậy, tổng GTGD toàn thị trường trong quý 2 và 6 tháng đầu năm đã tăng tương ứng 293,3% và 292,2% so với cùng kỳ năm 2020, một mức tăng trưởng rất ấn tượng.

GTGD khớp lệnh bình quân phiên trên HOSE



Nguồn: Fiinpro, SSI Research

Tổng GTGD trên 3 sàn



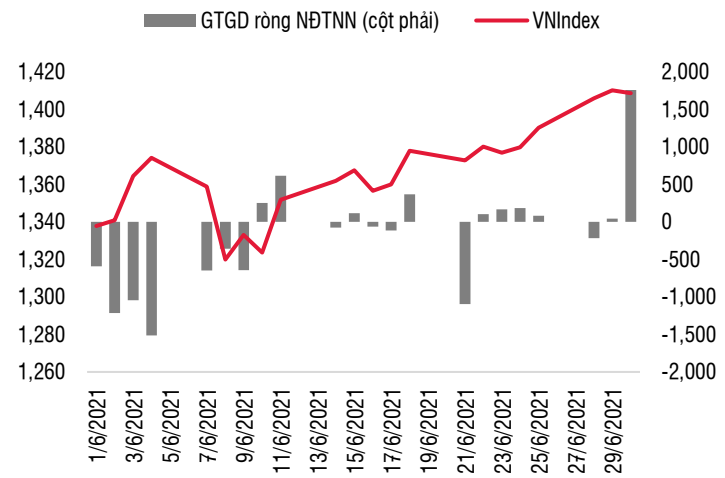
Nguồn: Fiinpro, SSI Research

Khối ngoại vẫn trong xu hướng bán ròng, đà bán ròng giảm tốc

Trong tuần đầu tháng 6, khối ngoại có 7 phiên bán ròng liên tục trên HOSE tuy nhiên động thái giao dịch của khối này đã tích cực hơn ở 3 tuần kế tiếp với số lượng phiên mua ròng chiếm ưu thế hơn. Tính chung, khối ngoại còn bán ròng -3.915 tỷ đồng trong tháng 6 giảm mạnh so với GT bán ròng -11.687 tỷ đồng ở tháng 5. Cổ phiếu HPG có GT bán ròng cao nhất trong tháng, gần 5.000 tỷ đồng là nhân tố chính tác động đến xu hướng bán ròng của khối ngoại trên thị trường. Trong khi đó, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn được mua ròng khá tốt như VHM (+1.375 tỷ đồng), VCB (+1.121,9 tỷ đồng), NVL (+697 tỷ đồng), PLX (+659 tỷ đồng), VRE (+625 tỷ đồng).

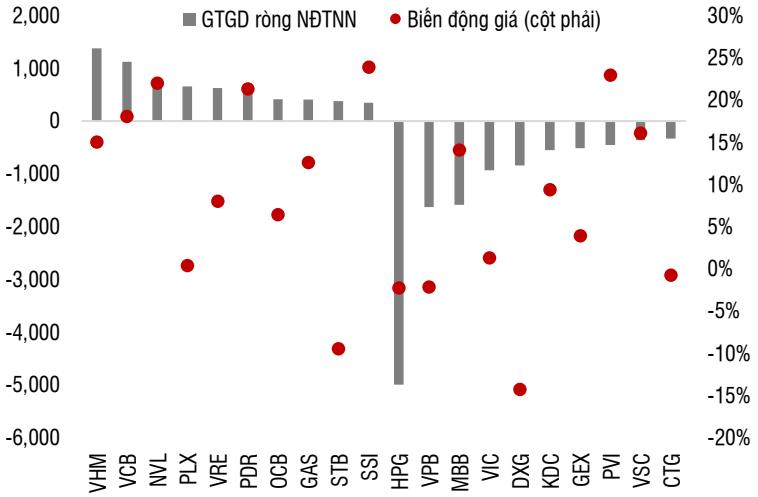
Tính từ đầu năm, khối ngoại đã bán ròng gần 28.000 tỷ đồng trên HOSE, tập trung mạnh nhất ở các cổ phiếu HPG (-12.971 tỷ đồng), VNM (-6.199 tỷ đồng), CTG (-6.049 tỷ đồng), VPB (-4.529 tỷ đồng), MBB (-2.397 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, chứng chỉ quỹ FUEVFVND và VHM có GT mua ròng tốt nhất, lần lượt +4.158 tỷ đồng và 2.980 tỷ đồng; bên cạnh GT mua ròng trên 1.000 tỷ đồng ở các mã NVL, MWG, STB, PLX, PDR.

Diễn biến giao dịch Nhà đầu tư nước ngoài trên HOSE trong tháng 6



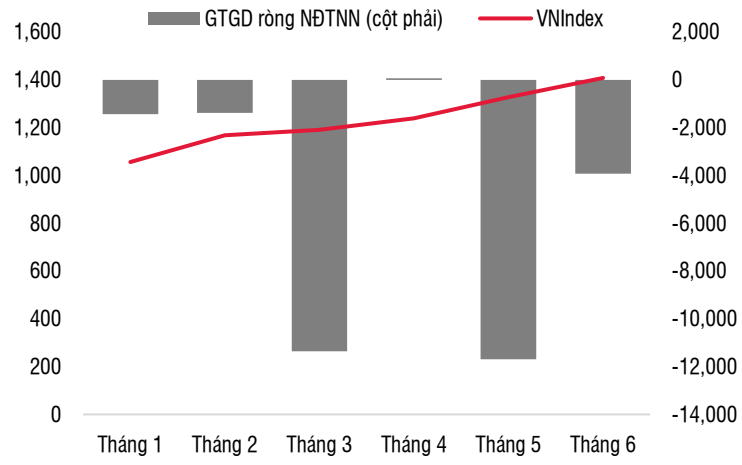
Nguồn: SSI Research

Nhóm cổ phiếu mua/bán ròng nhiều nhất trong tháng 6



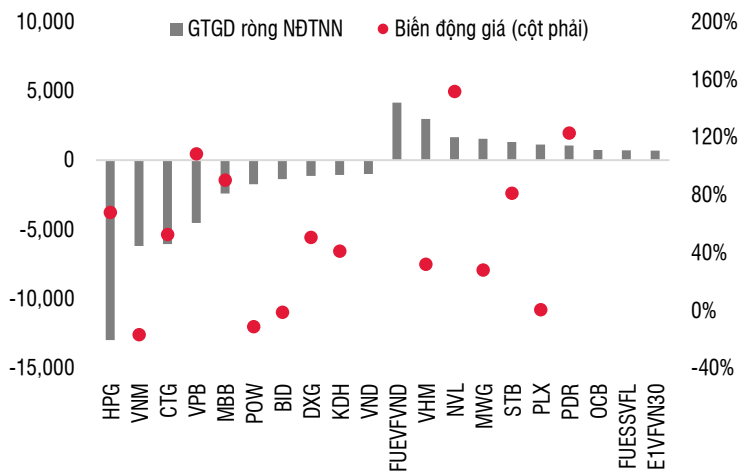
Nguồn: SSI Research

Diễn biến giao dịch Nhà đầu tư nước ngoài trên HOSE theo tháng



Nguồn: SSI Research

Nhóm cổ phiếu mua/bán ròng nhiều nhất trong 6 tháng đầu năm



Nguồn: SSI Research

Dòng tiền đầu tư trên toàn cầu

Tâm lý thận trọng có xu hướng tăng lên

- **Dòng vốn vào cổ phiếu chậm lại.** Trong tháng 6/2021, các quỹ cổ phiếu toàn cầu vẫn có thêm 57 tỷ USD vốn vào nhưng là tháng có lượng tiền vào cổ phiếu thấp nhất trong chuỗi 8 tháng bật tăng mạnh mẽ sau khi Tổng thống Mỹ Joe Biden lên nắm quyền (tháng 11/2020). Dòng tiền vào cổ phiếu được nâng đỡ bởi lượng vốn lớn tiếp tục đổ vào các quỹ ETF ở thị trường phát triển (62,3 tỷ USD) trong đó lớn nhất là tại thị trường Mỹ (38,5 tỷ USD). Trong khi đó, các quỹ ETF tại các thị trường mới nổi và các quỹ chủ động đều rút ròng trong tháng qua.

- **Phiên họp tháng 6 (15-16/6) của Cục dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã tác động khá mạnh đến dòng vốn.** Tại phiên họp này, FED dự báo lần nâng lãi suất đầu tiên sẽ diễn ra vào năm 2023, thay vì 2024 như dự báo tại các lần họp trước. Chủ tịch FED cũng tuyên bố đã bắt đầu thảo luận về thời điểm cắt giảm chương trình mua trái phiếu 120 tỷ USD vì nền kinh tế Mỹ đang phục hồi tốt. Khoảng 2/3 trong số 224 nhà quản lý quỹ tham gia khảo sát tháng 6 của Bank of America Merrill Lynch cho rằng FED sẽ giảm bớt các biện pháp nới lỏng tiền tệ từ cuối mùa hè này. Dòng vốn vào cổ phiếu giảm mạnh, thậm chí rút ròng khỏi thị trường Mỹ trong tuần cuối tháng 6, và có xu hướng dịch chuyển từ quỹ bị động (ETF) sang các quỹ chủ động; các quỹ tiền tệ và công cụ tài chính ngắn hạn bị rút mạnh khiến lợi tức TPCP Mỹ kỳ hạn ngắn tăng nhanh.

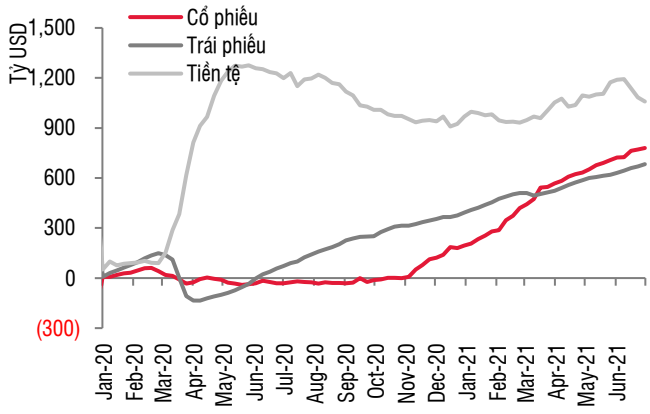
- **Cổ phiếu Trung Quốc bị rút ròng mạnh.** Thị trường này bị rút ròng 2,55 tỷ USD trong tháng vừa qua sau 4 tháng liền có vốn vào trước đó và là tháng rút ròng mạnh nhất kể từ tháng 6/2020. Đầu tháng 6/2021, Tổng thống Mỹ đã ký lệnh cấm Mỹ đầu tư vào 59 công ty Trung Quốc liên quan đến lĩnh vực công nghệ và quốc phòng và dự kiến tiếp tục bổ sung thêm các công ty khác vào danh sách này. Cùng với đó là mâu thuẫn ngày càng trầm trọng giữa Trung Quốc và Úc. Bắc Kinh cũng ngày càng thắt chặt kiểm soát tín dụng trong khi tiêu dùng cũng phục hồi khá chậm đã làm lu mờ các thành tựu về kiểm soát dịch bệnh và tiêm chủng thần tốc của Trung Quốc. Trong tháng 6, đồng CNY giảm giá 1,4% so với USD, chỉ số chứng khoán Shanghai Composite giảm 0,7%.

- **Đài Loan đang là điểm sáng hút vốn của khu vực Châu Á.** Trong bối cảnh các thị trường mới nổi khu vực Châu Á đang bị rút vốn khá mạnh, cổ phiếu Đài Loan đã liên tiếp có tiền vào, tổng cộng đã hút ròng 2,7 tỷ USD trong 2 tháng gần đây. Không chỉ có triển vọng tăng trưởng trong nước tốt, thị trường vốn của Đài Loan còn rất phát triển và là cửa ngõ vào các nền kinh tế Châu Á khác.

Nhìn chung, diễn biến dòng vốn vào cổ phiếu tháng 6 kém tích cực hơn trên toàn cầu nói chung và khu vực châu Á nói riêng. Ngoại trừ Đài Loan, các chỉ số chứng khoán ở các thị trường Châu Á trong tháng 6 đều tăng yếu hơn so với tháng 5. Cùng với lạm phát, sự phát sinh biến thể virus Delta Plus đang đe dọa đến tiến trình hồi phục kinh tế toàn cầu và tâm lý thận trọng có xu hướng gia tăng.

Dòng vốn rút mạnh khỏi các quỹ tiền tệ

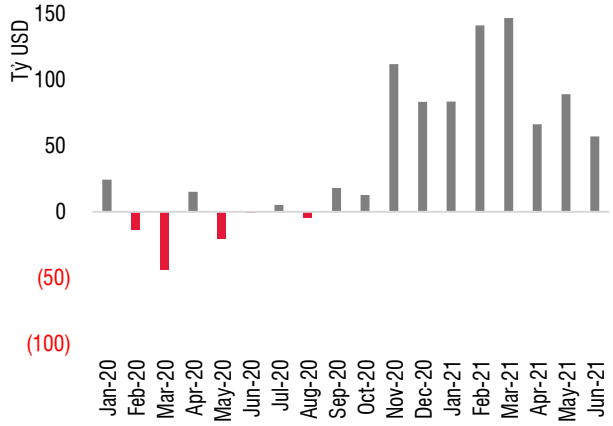
Dòng vốn lũy kế vào các tài sản đầu tư truyền thống



Nguồn: EPFR Global

Vốn vào cổ phiếu thấp nhất từ 11/2020 đến nay

Dòng vốn vào cổ phiếu theo tháng



Nguồn: EPFR Global

Bảng: Diễn biến dòng vốn vào cổ phiếu theo tuần trong tháng 6 ở các thị trường chính của khu vực Châu Á



Vốn vào ròng

Vốn rút ròng

(Màu càng đậm thì số tiền vào/ra càng lớn)

	Trung Quốc	Ấn Độ	Indonesia	Hàn Quốc	Malaysia	Phillippine	Đài Loan	Thái Lan	Việt Nam
6/30/2021									
6/23/2021									
6/16/2021									
6/9/2021									

Nguồn: EPFR Global

Dòng tiền đầu tư trên TTCK Việt Nam

Dòng vốn vào các quỹ ETF tích cực trở lại

- **Khối ngoại vẫn bán ròng trên sàn chứng khoán.** Tổng lượng bán ròng trong tháng 6 là 4,6 nghìn tỷ đồng, thấp hơn nhiều mức bán ròng kỷ lục của tháng 5. Tổng lượng bán ròng của khối ngoại trên 3 sàn chứng khoán lên là 30,4 nghìn tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm 2021.

- **Dòng vốn ETF đảo chiều quay lại xu hướng tích cực trong tháng 6.** Các quỹ bị rút ròng trong tháng 5 là VFM VN30 ETF và SSIAM VNFIN Lead đã có dòng tiền dương trở lại với giá trị là +560 tỷ đồng và +51 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, Fubon là quỹ có giá trị rút ròng lớn nhất (-150 tỷ đồng). Tính chung cả tháng 6 có khoảng 26 triệu USD vốn vào các quỹ ETF tại Việt Nam.

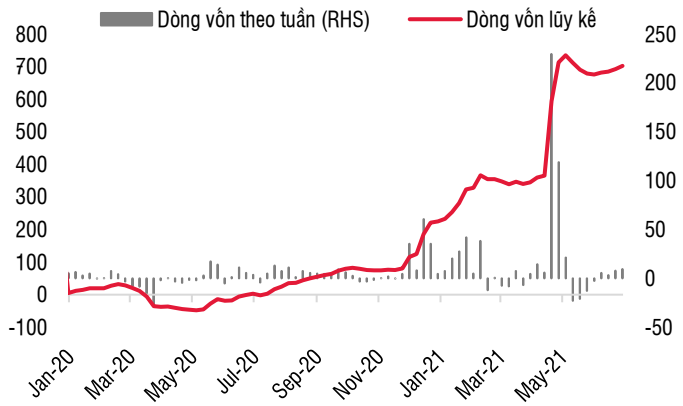
- **Các quỹ chủ động lại bị rút ròng.** Sau tháng 5 bất ngờ có vốn vào, dòng vốn chủ động tiếp tục rút ròng khoảng 33 triệu USD khỏi thị trường Việt Nam trong tháng 6, lớn hơn lượng vốn vào ETF khiến cho thị trường Việt Nam vẫn bị rút ròng nhẹ 7 triệu USD trong cả tháng qua. Tuy nhiên, điểm tích cực là nửa cuối tháng 6, quy mô rút của các quỹ chủ động có xu hướng giảm và tổng dòng vốn ngoại chuyển sang dương.

- **Tính chung 6 tháng đầu năm 2021, các quỹ chủ động bị rút ròng -185 triệu USD (cao hơn mức 110 triệu USD của cả năm 2020) nhưng các quỹ ETF lại hút ròng tới 590 triệu USD, cao gấp 2,6 lần lượng vốn ETF vào cả năm 2020**, trong đó riêng quỹ Fubon là khoảng 340 triệu USD. Nhờ vậy, dòng vốn ngoại 6 tháng đầu năm vẫn +410 triệu USD và đóng góp vào mức tăng trưởng 27,6% của chỉ số chứng khoán.

Trong những ngày đầu tháng 7, chúng tôi tiếp tục ghi nhận xu hướng tích cực ở các quỹ VFM VN30, VFM VNDiamond và Fubon mua ròng trở lại. Bên cạnh đó, quỹ Asian Growth CUBS ETF mới được thành lập trong tháng 6 cũng được kỳ vọng sẽ thu hút thêm dòng vốn trong thời gian tới, tuy nhiên quy mô quỹ còn nhỏ (2 triệu USD) và chỉ khoảng 27% tổng tài sản của quỹ được phân bổ vào thị trường Việt Nam.

Dòng vốn ETF tích cực trở lại

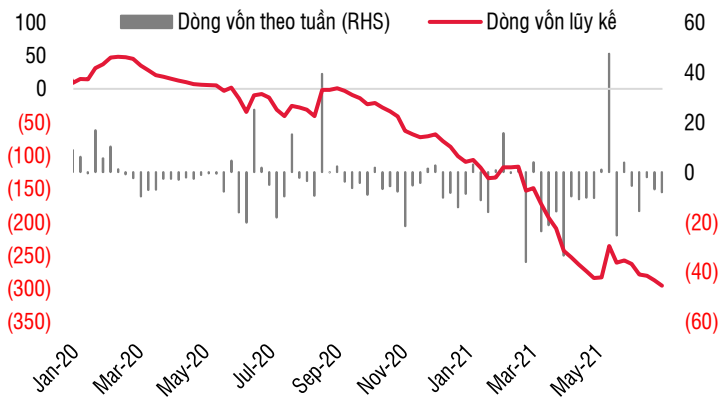
Dòng vốn ETF từ đầu 2020 đến nay



Nguồn: EPFR Global

Các quỹ chủ động quay lại xu hướng rút ròng

Dòng vốn các quỹ chủ động ở Việt Nam



Nguồn: EPFR Global

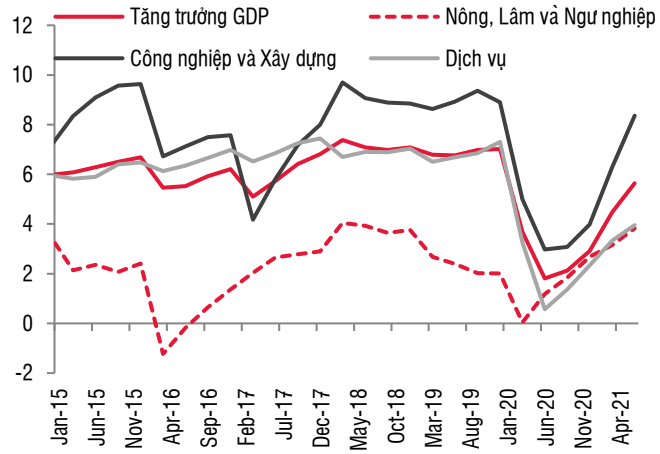
Vĩ mô Quý 2: Duy trì tăng trưởng trong làn sóng Covid thứ 4

Trong Quý 2/2021, nền kinh tế Việt Nam phải hứng chịu làn sóng Covid thứ 4, làn sóng lan tỏa rộng nhất và có thể coi là mạnh nhất khi đã tấn công vào các vùng xung yếu của nền kinh thế như TP Hồ Chí Minh và các khu công nghiệp quan trọng ở Bắc Giang, Bắc Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, có thể buộc Việt Nam thay đổi cách tiếp cận xử lý dịch. Về mặt kinh tế, khu vực dịch vụ tiếp tục chịu tác động nghiêm trọng từ dịch, tuy nhiên nỗ lực bảo vệ khu vực sản xuất đã phát huy hiệu quả, giúp nền kinh tế vẫn duy trì được tăng trưởng bất chấp dịch bệnh.

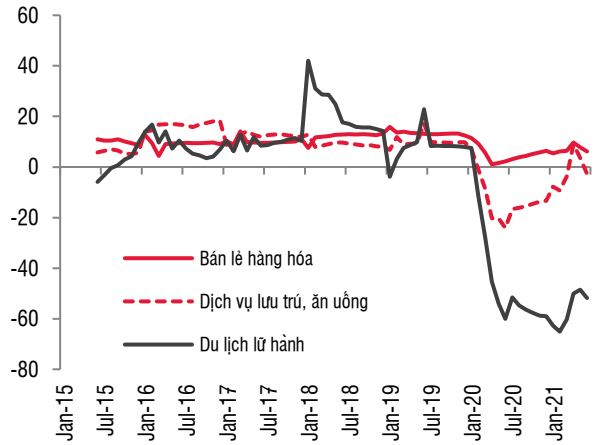
Tăng trưởng GDP đạt +6,61% trong Q2, cao hơn tăng trưởng của Q1, giúp GDP 6 tháng đầu năm tăng trưởng +5,64%. Mức tăng này cao hơn cùng kỳ năm 2020 nhưng thấp hơn so với mức trước Covid (6T2019: +6,77%, 6T2020: +1,82%). Ảnh hưởng nặng nhất vẫn là khu vực Dịch vụ, chỉ tăng +3,96% trong 6 tháng đầu năm, mức tăng thấp thức hai trong 10 năm (chỉ cao hơn 6T2020: +0,48%), chủ yếu do lĩnh vực lưu trú ăn uống giảm -5,02%. ***Sản xuất công nghiệp tăng mạnh +13,84% trong Q2***, giúp lĩnh vực công nghiệp tăng +11,45%. Ngược lại, lĩnh vực xây dựng chỉ tăng 4,82% trong Q2, thấp hơn mức +6,53% trong Q1, một phần do chịu tác động của giá nguyên vật liệu tăng cao.

Tổng mức bán lẻ chịu tác động của dịch bệnh trong tháng 6, giảm -2% so với tháng trước và -6,6% so với cùng kỳ. Tuy nhiên số liệu Q2 vẫn có tăng trưởng dương +5,1% so với cùng kỳ.

Tăng trưởng GDP theo quý, YoY, 2015 - 2021



Tăng trưởng bán lẻ lũy kế, YoY, 2015 - 2021

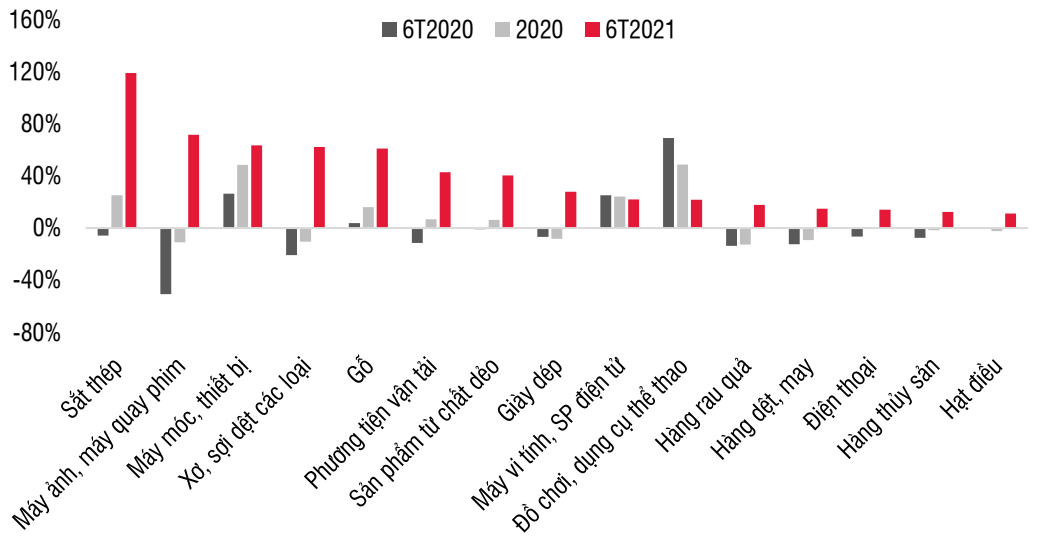


Nguồn: Tổng cục thống kê

Xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng mạnh nhất trong vòng 10 năm, +28,4% trong 6T2021, phần lớn do mức tăng yếu của năm 2020 (6T2020: +0,17%) và xu hướng tăng giá hàng hóa trên thế giới. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy một số mặt hàng có mức tăng vượt trội như: Sắt thép +119%, Máy ảnh, máy quay phim +71%, Máy móc thiết bị +63%, Xơ sợi dệt +62%, Gỗ +61%, Phương tiện vận tải +43%, SP từ chất dẻo +40%, trong khi có một số mặt hàng cũng phục hồi rất tích cực từ mức giảm của năm ngoái như Hàng rau quả +18%, Hàng dệt may +15%, Điện thoại +14%, Hàng thủy sản +13%.

Ở chiều ngược lại, nhập khẩu cũng tăng rất mạnh +36,1%, dẫn tới nhập siêu tháng thứ 3 liên tiếp và đưa cán cân thương mại trong 6 tháng đầu năm về -1,47 tỷ USD. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng tình hình chỉ mang tính tạm thời và cán cân sẽ được cải thiện trong mùa cao điểm xuất khẩu cuối năm.

Tăng trưởng xuất khẩu các mặt hàng chính



Nguồn: SSI Research, Tổng cục Hải quan, Tổng cục Thống kê

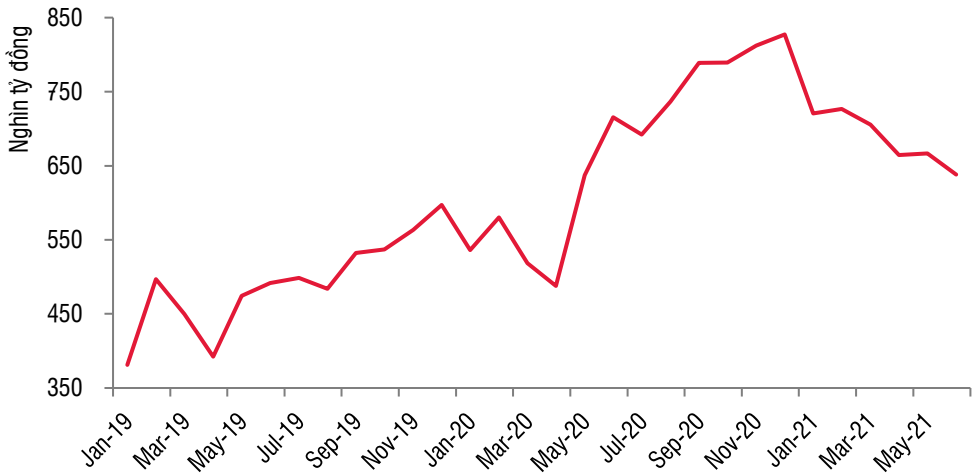
CPI tháng 6 tiếp tục tăng chậm, chỉ +0,19% so với tháng trước (+1,62% từ đầu năm, +2,41% so với cùng kỳ). Như vậy CPI bình quân 6 tháng chỉ tăng +1,47% so với cùng kỳ, mức thấp nhất trong 5 năm và vẫn rất xa mục tiêu 4% của Chính phủ. Dẫn dắt mức tăng chủ yếu là giá xăng dầu, dịch vụ giáo dục, lương thực và giá vật liệu xây dựng, tuy nhiên giá thực phẩm (chủ yếu là thịt lợn) và giá điện (nhờ sự hỗ trợ của EVN đầu năm) giúp kiềm chế lạm phát. ***Chúng tôi nhận thấy áp lực lạm phát trong thời gian tới*** khi quỹ bình ổn xăng dầu đã xuống mức rất thấp, đồng thời giá thực phẩm khó có thể giữ ở mức thấp lâu khi mà giá đang có xu hướng tăng. Chúng tôi cũng lưu ý chỉ số giá sản xuất tăng +4,96% trong Q2, và +4,79% trong 6T, trong đó tăng mạnh nhất là nhóm nông nghiệp.

Về đầu tư, số liệu cho thấy đầu tư công vẫn chậm (mới hoàn thành giải ngân 28,1% kế hoạch cả năm) trong khi đầu tư nước ngoài và khu vực tư nhân vẫn tích cực. Nhờ vậy, tổng vốn đầu tư toàn xã hội đã tăng +7,2% (6T2020: +3%). Vốn FDI đăng ký tăng chậm lại trong tháng 6 do khó khăn trong thủ tục đăng ký do ảnh hưởng của dịch bệnh. Tuy nhiên, vốn FDI giải ngân vẫn tích cực với mức tăng +7,18%.

Về tỷ giá, chúng tôi nhận thấy cán cân thương mại đã chuyển sang thâm hụt từ tháng 5, ước tính nhập siêu -1,47 tỷ USD trong 6T. Chúng tôi cho rằng nguyên nhân một phần là do yếu tố mùa vụ, và một phần do xu hướng tăng giá hàng hóa trong thời gian gần đây. Do đó, chúng tôi tin rằng tình hình sẽ được cải thiện trong nửa cuối năm. Bên cạnh đó, kiều hối và vốn FDI tiếp tục tăng trưởng giúp bù đắp cho thâm hụt thương mại tạm thời. Một điểm quan trọng là dự trữ ngoại hối vẫn khá dồi dào, tạo điều kiện cho NHNN thực thi các chính sách tỷ giá linh hoạt. Nhờ đó, ***tính đến cuối tháng 6 giá trị đồng VND đã tăng 0,37% so với USD***, là một trong những đồng tiền có diễn biến tốt nhất trong khu vực.

Điều này cho phép chính sách tiền tệ tiếp tục được điều hành theo hướng linh hoạt, theo diễn biến thị trường, hạn chế can thiệp và tiếp tục duy trì chính sách tín dụng hỗ trợ. **Chúng tôi cho rằng sẽ ít có khả năng chính sách thắt chặt được thực thi trong thời gian tới, và hạn mức tăng trưởng tín dụng có thể được bổ sung.** Cụ thể tăng trưởng M2 đến 15/6 đạt +3,96% so với đầu năm và +14,27% so với cùng kỳ, trong khi tăng trưởng tín dụng đạt +5,1% từ đầu năm (2020: +2,26%) và tăng khoảng +15% so với cùng kỳ. Số liệu này không phải do tín dụng tăng nóng mà mặt khác thể hiện nền kinh tế đang dần lấy lại đà tăng giúp gia tăng triển vọng nới hạn mức tín dụng.

Chênh lệch giữa tổng huy động và tổng tín dụng trong hệ thống ngân hàng



Nguồn: SSI Research, NHNN

KHUYẾN CÁO

Các thông tin, tuyên bố, dự đoán trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, là dựa trên các nguồn thông tin tin cậy, tuy nhiên SSI không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các nguồn thông tin này. Các nhận định trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn thận, theo đánh giá chủ quan của chúng tôi, là hợp lý trong thời điểm đưa ra báo cáo. Các nhận định trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không báo trước. Báo cáo này không nên được diễn giải như một đề nghị mua hay bán bất cứ một cổ phiếu nào. SSI và các công ty con; cũng như giám đốc, nhân viên của SSI và các công ty con có thể có lợi ích trong các công ty được đề cập tới trong báo cáo này. SSI có thể đã, đang và sẽ tiếp tục cung cấp dịch vụ cho các công ty được đề cập tới trong báo cáo này. SSI sẽ không chịu trách nhiệm đối với tất cả hay bất kỳ thiệt hại nào hay sự kiện bị coi là thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay bất kỳ thông tin hoặc ý kiến nào của báo cáo này.

SSI nghiêm cấm việc sử dụng, và mọi sự in ấn, sao chép hay xuất bản toàn bộ hay từng phần bản Báo cáo này vì bất kỳ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của SSI.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và tư vấn đầu tư

Hoàng Việt Phương
Giám đốc Trung Tâm phân tích và tư vấn đầu tư
phuonghv@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8729

Chiến lược thị trường

Nguyễn Lý Thu Ngà
Chuyên viên phân tích cao cấp
nganlt@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 28) 3636 3688 ext. 3051

Nguyễn Trọng Đình Tâm
Chuyên viên phân tích
tamntd@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8713

Phân tích kỹ thuật

Lương Biện Nhân Quyền
Chuyên viên phân tích cao cấp
quyenlbn@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 24) 3936 6321

Phân tích cổ phiếu KHCN

Ngô Thị Kim Thanh
Chuyên viên phân tích cao cấp
thanhntk@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 28) 3636 3688 ext. 3053

Nguyễn Thị Thanh Tú, CFA
Chuyên viên phân tích cao cấp
tuntt@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8718

Lê Huyền Trang
Chuyên viên phân tích cao cấp
tranglh@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8717

Dữ liệu

Nguyễn Thị Kim Tân
Chuyên viên hỗ trợ
tanntk@ssi.com.vn
Tel: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8715